

TP. Đà Nẵng, ngày 18 tháng 4 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN MAI LINH MIỀN TRUNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản pháp luật hướng dẫn liên quan hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Mai Linh Miền Trung;
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội cổ đông thường niên ngày 18 tháng 4 năm 2014,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013 với tỷ lệ biểu quyết **99,89%**:

- 1.1. Doanh thu : **399.110.513.795 VNĐ**
- 1.2. Lợi nhuận sau thuế : **13.305.428.309 VNĐ**

Điều 2: Thông qua chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh trong năm 2014 với tỷ lệ biểu quyết **99,89%**:

- 2.1. Doanh thu : **422.500.000.000 VNĐ**
- 2.2. Lợi nhuận sau thuế : **18.000.000.000 VNĐ**

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2013 với tỷ lệ biểu quyết **99,62%**

Điều 4: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc năm 2013 với tỷ lệ biểu quyết **99,62%**

Điều 5: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2013 với tỷ lệ biểu quyết **99,75%**

Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 với tỷ lệ biểu quyết **99,75%**:

- 6.1. Tổng lợi nhuận chưa phân phối: **23.435.169.151 VNĐ**
- 6.2. Tổng phân phối lợi nhuận: **17.739.400.000 VNĐ**
 - Chia cổ tức cho cổ đông (5%:500 đ/01 cổ phiếu): **4.034.850.000 VNĐ**
 - Chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%: **12.104.550.000 VNĐ**
 - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi : **800.000.000 VNĐ**
 - Thưởng theo Nghị quyết ĐHCĐ 21/06/2013: **800.000.000 VNĐ**
- 6.3. Lợi nhuận giữ lại: **5.695.769.151 VNĐ**

Điều 7: Thông qua việc phát hành cổ phần chia cổ tức cho cổ đông hiện hữu để tăng Vốn điều lệ công ty lên không quá **92.797.620.000** đồng với tỷ lệ **99,89%**:

- ◆ Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Trung
- ◆ Mã chứng khoán: MNC
- ◆ Mệnh giá: 10.000 VNĐ

- ◆ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 1.210.455 cổ phần
- ◆ Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- ◆ Tỷ lệ phát hành: 100:15 (cổ đông sở hữu 100 cổ phần phổ thông sẽ nhận thêm 15 cổ phần phổ thông mới).
- ◆ Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có): để đảm bảo không vượt quá số lượng/tỷ lệ cổ phiếu phát hành do Đại hội cổ đông thông qua, cổ phiếu lẻ của mỗi cổ đông (nếu có phát sinh khi thực hiện quyền phân phối cho cổ đông hiện hữu) sẽ được làm tròn tới hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống và sẽ không phát hành phần cổ phiếu là tổng số lượng cổ phiếu lẻ sau hàng đơn vị của tất cả cổ đông.
- ◆ Nguồn vốn sử dụng: Nguồn vốn từ lợi nhuận sau thuế.
- ◆ Thời điểm phát hành: Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án cổ phiếu thường, ủy quyền Hội đồng quản trị sẽ chọn thời điểm thích hợp để nộp hồ sơ gửi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận việc phát hành.
- ◆ Đối tượng nhận cổ phiếu thưởng: Các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty CP Mai Linh Miền Trung, có tên trên danh sách vào ngày chốt danh sách sở hữu cuối cùng.
- ◆ Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tiến hành các thủ tục theo quy định Pháp luật và quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu thưởng và các thủ tục liên quan.
- ◆ Niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phần đã phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo phương án này.

Điều 8: Thông qua mức thù lao, mức khoán chi phí của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư Ký Công ty (TKCT) năm 2014 với tỷ lệ biểu quyết **99,51%**:

8.1. Đối với thành viên HĐQT, BKS, TKCT hoạt động chuyên trách: Được hưởng thù lao, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty. Mức thù lao cụ thể như sau:

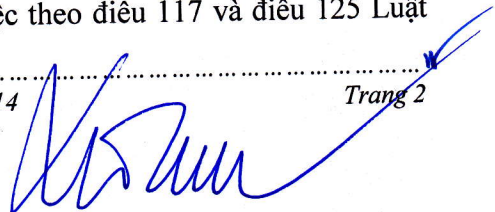
+ Chủ tịch Hội đồng Quản trị:	50.000.000 đồng/tháng (600 triệu đồng/năm)
+ Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị:	20.000.000 đồng /tháng (240 triệu đồng/năm)
+ Thành viên Hội đồng Quản trị:	10.000.000 đồng /tháng (120 triệu đồng/năm)
+ Trưởng ban Kiểm soát:	15.000.000 đồng /tháng (180 triệu đồng/năm)
+ Thành viên Ban Kiểm soát:	10.000.000 đồng/tháng (120 triệu đồng/năm)
+ Thư Ký Công ty:	10.000.000 đồng/tháng (120 triệu đồng/năm)

8.2. Đối với thành viên HĐQT, BKS, TKCT hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm:

- Được hưởng thù lao. Mức thù lao cụ thể như sau:

+ Chủ tịch Hội đồng Quản trị:	5.000.000 đồng/tháng (60 triệu đồng/năm)
+ Phó Chủ tịch HĐQT:	3.000.000 đồng /tháng (36 triệu đồng/năm)
+ Thành viên HĐQT:	2.000.000 đồng /tháng (24 triệu đồng/năm)
+ Trưởng ban Kiểm soát:	2.500.000 đồng /tháng (30 triệu đồng/năm)
+ Thành viên Ban Kiểm soát:	2.000.000 đồng/tháng (24 triệu đồng/năm)
+ Thư Ký Công ty:	2.000.000 đồng/tháng (24 triệu đồng/năm)

8.3. Thành viên HĐQT, BKS, TKCT được thanh toán tất cả các chi phí: hội họp, công tác phí, xăng xe, tiếp khách, điện thoại, ... phục vụ cho công việc theo điều 117 và điều 125 Luật




Doanh Nghiệp nhưng tất cả các khoản chi phí ngoài lương và thù lao của HĐQT, BKS, TKCT năm 2014 không quá **1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng)**.

8.4. Mức lương, thù lao, chi phí chi trả cho thành viên HĐQT, BKS là trước thuế. Các thành viên HĐQT, BKS chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân, công ty tạm thu tại nguồn theo quy định của Pháp luật.

Điều 9: Nếu công ty có lợi nhuận năm 2014 vượt kế hoạch thì thưởng thêm cho Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và Ban Tổng Giám Đốc. Mức thưởng là **20% phần vượt kế hoạch** với tỷ lệ biểu quyết **99,51%**

Điều 10: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 với tỷ lệ biểu quyết **99,84%**.

Điều 11: Thông qua việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ công ty với tỷ lệ biểu quyết **99,47%**

11.1. Phát hành cổ phiếu:

- Số lượng cổ phần phát hành: 10.000.000 cổ phần (*Mười triệu cổ phần*)
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 100.000.000.000 (*Một trăm tỷ đồng*)

11.2. Giá bán: Không thấp hơn mệnh giá hoặc không thấp hơn giá tham chiếu năm phiên liên tiếp trước thời điểm phát hành.

11.3. Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ.

11.4. Đối tượng phát hành: Cổ đông chiến lược.

11.5. Ủy quyền: Ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án, thực hiện thủ tục phát hành, chọn lựa cổ đông chiến lược, giá bán cụ thể và thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành, lưu ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu được phát hành; thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh, tăng vốn điều lệ.

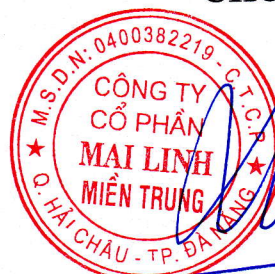
11.6. Niêm yết: Niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phần phát hành theo phương án này.

Điều 12: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Ủy quyền Hội đồng Quản trị, người đại diện theo pháp luật, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm căn cứ quyết nghị thi hành.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Công bố thông tin SGDCK, UBCKNN;
- Đăng báo công bố thông tin;
- Đăng trên website;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên Ban Kiểm soát;
- Ban TGĐ, Vp.HĐQT;
- Lưu Văn thư



HỒ HUY